

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030,
tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Đắk Long**

Căn cứ Quyết định số 1308/QĐ-TTg ngày 18/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Kế hoạch số 321/KH-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân xã Đắk Long ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức triển khai các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia và Kế hoạch số 321/KH-UBND của UBND tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của xã Đắk Long.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và các lực lượng liên quan về vai trò của dữ liệu trong quản lý nhà nước; xác định dữ liệu là nguồn lực quan trọng phục vụ chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính, Đề án 06, bảo đảm an ninh, trật tự và phát triển kinh tế - xã hội.

- Từng bước xây dựng, quản lý và khai thác dữ liệu theo hướng chính xác, an toàn, thống nhất, dùng chung; tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo thẩm quyền.

- Đẩy mạnh sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC, dịch vụ công và Đề án 06; thực hiện nguyên tắc “dữ liệu thay giấy tờ”, “khai một lần, sử dụng nhiều lần” khi đủ điều kiện.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát Chiến lược, Kế hoạch và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; phù hợp chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của xã.

- Quản lý, xây dựng, cập nhật và khai thác dữ liệu bảo đảm nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; bảo đảm kết nối, chia sẻ, kế thừa, tránh thu thập trùng lặp và đầu tư phân tán.

- Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn bộ quá trình thu thập, cập nhật, lưu trữ, kết nối, chia sẻ và khai thác.
- Xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cán bộ, công chức; thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ, chất lượng và kết quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển và khai thác hiệu quả dữ liệu trên địa bàn xã Đăk Long trở thành nguồn lực phục vụ quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06, dịch vụ công, bảo đảm an ninh, trật tự và phát triển kinh tế - xã hội.
- Từng bước hình thành phương thức quản lý dựa trên dữ liệu; tăng cường sử dụng dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ thay cho yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin khi pháp luật và hệ thống cho phép.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Rà soát, xác định và cập nhật danh mục dữ liệu, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; phân công đầu mối quản lý theo từng nhóm dữ liệu.
- Phân đầu 100% dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã được rà soát, cập nhật, chuẩn hóa theo quy định; thường xuyên phát hiện và xử lý dữ liệu sai lệch, thiếu, trùng lặp.
- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ và khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo thẩm quyền và hướng dẫn của cấp trên.
- Đẩy mạnh khai thác dữ liệu phục vụ TTHC, Đề án 06, quản lý dân cư, cư trú, định danh điện tử và chỉ đạo, điều hành.
- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân; cán bộ, công chức được tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, hoàn thiện công tác quản lý dữ liệu

- Rà soát quy định, quy trình nội bộ liên quan đến thu thập, cập nhật, quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu; xác định đầu mối quản lý từng nhóm dữ liệu.
- Không tự ý xây dựng cơ sở dữ liệu riêng có nội dung trùng lặp với cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; ưu tiên sử dụng nền tảng, hệ thống dùng chung.

2. Xây dựng, cập nhật danh mục dữ liệu của xã

Lập và cập nhật danh mục dữ liệu/cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, xác định tên dữ liệu, bộ phận quản lý, nguồn hình thành, hệ thống sử dụng, tình trạng dữ liệu, tần suất cập nhật và phương thức khai thác.

3. Chuẩn hóa, làm sạch và làm giàu dữ liệu

- Tập trung rà soát, chuẩn hóa dữ liệu dân cư, cư trú, căn cước, định danh điện tử và dữ liệu phục vụ Đề án 06; phối hợp rà soát dữ liệu hộ tịch, an sinh xã hội, bảo hiểm, y tế, giáo dục, đất đai, nhà ở và dữ liệu chuyên ngành khác.

- Định kỳ thống kê số kết quả rà soát, số lượng dữ liệu sai lệch, dữ liệu đã xử lý, dữ liệu tồn đọng và nguyên nhân; xác định rõ trách nhiệm, thời hạn xử lý.

4. Kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu

- Phối hợp với Công an tỉnh và cơ quan chuyên môn trong kết nối, chia sẻ dữ liệu theo hướng dẫn; khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được phép sử dụng.

- Thực hiện nguyên tắc “dữ liệu thay giấy tờ”, “khai một lần, sử dụng nhiều lần” trong giải quyết TTHC khi đủ điều kiện.

5. Khai thác dữ liệu phục vụ cải cách hành chính và Đề án 06

Tăng cường khai thác dữ liệu dân cư, định danh điện tử và các cơ sở dữ liệu được kết nối; hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; hạn chế yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có thể được khai thác sử dụng theo quy định.

6. Ứng dụng dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành

Sử dụng số liệu, dữ liệu được xác thực để theo dõi dân cư, địa bàn, cải cách hành chính, Đề án 06, an ninh trật tự và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; từng bước nâng cao chất lượng báo cáo, thống kê.

7. Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Quản lý tài khoản, phân quyền, thiết bị và dữ liệu đúng thẩm quyền; không tự ý sao chép, cung cấp, chia sẻ dữ liệu cá nhân hoặc dữ liệu nghiệp vụ trái quy định.

- Thực hiện các yêu cầu về an toàn thông tin, sao lưu, phòng ngừa và xử lý sự cố theo hướng dẫn; kịp thời báo cáo khi phát hiện nguy cơ mất an toàn hoặc lộ lọt dữ liệu.

8. Phát triển nguồn nhân lực dữ liệu

Cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn; phổ biến quy định mới; nâng cao kỹ năng sử dụng hệ thống thông tin, khai thác dữ liệu, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

9. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chuyên ngành

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên, Trạm Y tế, cơ sở giáo dục, cơ quan bảo hiểm và đơn vị liên quan trong chuẩn hóa dữ liệu y tế, giáo dục, bảo hiểm, an sinh, văn hóa, du lịch và lĩnh vực khác.

- Đối với nhiệm vụ cấp tỉnh/quốc gia như Trung tâm dữ liệu quốc gia, Kho dữ liệu AI, sản dữ liệu, Data Spaces,... xã thực hiện theo hướng phối hợp, cung cấp thông tin và tham gia khi được yêu cầu.

10. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo

- Kiểm tra định kỳ việc cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu; đánh giá chất lượng dữ liệu và tiến độ từng nhiệm vụ.
- Đối với nhiệm vụ chậm tiến độ phải xác định nhiệm vụ, trách nhiệm, nguyên nhân, biện pháp khắc phục và thời hạn hoàn thành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.
2. Các bộ phận được giao nhiệm vụ chủ động đề xuất nhu cầu kinh phí; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND-UBND xã

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch; phối hợp rà soát, tổng hợp các nhiệm vụ, chỉ tiêu về dữ liệu trên địa bàn.
- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát danh mục cơ sở dữ liệu, bộ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp tình hình tạo lập, chuẩn hóa, làm sạch, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu.
- Theo dõi việc thực hiện nguyên tắc “dữ liệu thay giấy tờ”, việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong hoạt động quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính.
- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của xã; phối hợp Công an xã tham mưu UBND xã báo cáo UBND tỉnh qua Công an tỉnh theo quy định.

2. Công an xã

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và phối hợp xử lý các sự cố mất an toàn, lộ lọt dữ liệu.
- Tiếp tục rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư; khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID và các cơ sở dữ liệu được phân quyền phục vụ quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh, trật tự và giải quyết thủ tục hành chính.
- Phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan chuyên môn thực hiện xác thực, khai thác dữ liệu dân cư, định danh điện tử; hỗ trợ xử lý các trường hợp thông tin sai lệch, chưa đồng bộ.
- Phối hợp Văn phòng HĐND-UBND xã tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ và báo cáo theo yêu cầu của Công an tỉnh.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Chủ trì tổ chức thực hiện tại khâu tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với nguyên tắc “dữ liệu thay giấy tờ”, “khai một lần, sử dụng nhiều lần”.

- Thực hiện tra cứu, khai thác, xác thực, tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và dữ liệu đã được số hóa; không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có và đủ điều kiện khai thác.

- Thực hiện số hóa đầy đủ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật kết quả điện tử trên hệ thống để phục vụ tái sử dụng.

- Phối hợp Công an xã, các cơ quan chuyên môn và Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ dữ liệu thuộc lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, lao động, an sinh xã hội và các lĩnh vực được giao.

- Phối hợp rà soát, chuẩn hóa, số hóa dữ liệu văn hóa, di tích, giáo dục, y tế; triển khai các nền tảng, ứng dụng, tiện ích số chuyên ngành theo hướng dẫn.

- Phối hợp tham mưu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, quản trị và khai thác dữ liệu; tuyên truyền nâng cao nhận thức về dữ liệu, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Phối hợp triển khai các danh mục dữ liệu phục vụ AI, dữ liệu mở và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo khi có hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

5. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp rà soát, chuẩn hóa, cập nhật và khai thác dữ liệu thuộc các lĩnh vực tài chính - kế hoạch, đất đai, xây dựng, công thương, nông nghiệp, tài nguyên, môi trường và các lĩnh vực kinh tế được giao.

- Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong sản xuất, kinh doanh; triển khai các mô hình kinh doanh dựa trên dữ liệu theo hướng dẫn.

- Tham mưu bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí theo phân cấp để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

6. Trạm Y tế, các cơ sở giáo dục và đơn vị liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức cập nhật, chuẩn hóa, khai thác dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm chất lượng dữ liệu và phối hợp kết nối, chia sẻ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành cấp trên.

- Thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu trong quá trình quản lý, khai thác.

7. Các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức có liên quan

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu thuộc lĩnh vực được giao quản lý.

- Chủ động rà soát, làm sạch, cập nhật dữ liệu; khai thác dữ liệu dùng chung

đúng mục đích, đúng thẩm quyền; phối hợp cung cấp thông tin, số liệu phục vụ đánh giá chất lượng dữ liệu và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Đắk Long. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND-UBND xã) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các bộ phận, đơn vị có liên quan;
- Thôn trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Diệu

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẤP XÃ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /9/2026 của UBND xã Đắk Long)

STT	Nhiệm vụ cụ thể cấp xã	Cơ quan chủ trì cấp xã	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Sản phẩm/kết quả
1	Tham gia rà soát, góp ý các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách về dữ liệu, dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng và kiểm soát thủ tục hành chính khi cấp trên yêu cầu	Văn phòng HĐND-UBND	Công an xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm PVHCC; Phòng Kinh tế	2026 - 2027	Văn bản góp ý/báo cáo rà soát theo yêu cầu.
2	Rà soát, đề xuất, cập nhật danh mục dữ liệu mở thuộc phạm vi địa phương; phối hợp thực hiện quy định về quản lý, khai thác và cung cấp dữ liệu mở	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2027; rà soát hằng năm	Danh mục dữ liệu mở; báo cáo rà soát.
3	Xây dựng, duy trì phương án, quy trình phối hợp xử lý khi xảy ra sự cố mất an ninh, an toàn, lộ lọt dữ liệu theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	Công an xã	Văn phòng HĐND-UBND; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2027 và thường xuyên	Quy trình/phương án phối hợp; hồ sơ xử lý sự cố.
4	Phối hợp thực hiện các quy định về kiểm tra, giám sát, kiểm toán dữ liệu đối với các trường hợp thuộc diện áp dụng	Văn phòng HĐND-UBND	Công an xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2027 và theo yêu cầu	Báo cáo, hồ sơ phục vụ kiểm tra/giám sát.
5	Duy trì vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, ứng dụng số; phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia và nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu theo	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Hệ thống vận hành ổn định; kết quả kết nối khi được yêu cầu.

	hướng dẫn				
6	Phối hợp tiếp nhận, khai thác, sử dụng các nền tảng, giải pháp trí tuệ nhân tạo dùng chung, hạ tầng truyền dẫn dữ liệu; áp dụng các tiêu chuẩn trong thu thập, xử lý dữ liệu theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền	Văn phòng HĐND-UBND	Công an xã; đơn vị viễn thông và các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Báo cáo triển khai; dữ liệu đáp ứng tiêu chuẩn được hướng dẫn.
7	Rà soát, lập danh mục các cơ sở dữ liệu, bộ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, cập nhật hoặc khai thác của xã; phối hợp rà soát dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng theo danh mục và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm không trùng lặp, chồng chéo	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Danh mục cơ sở dữ liệu, bộ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý/khai thác của xã.
8	Tạo lập, số hóa, chuẩn hóa, làm sạch, làm giàu và cập nhật dữ liệu theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”	Các cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực	Văn phòng HĐND-UBND tổng hợp	Thường xuyên, 2026 - 2030	Các bộ dữ liệu được chuẩn hóa, cập nhật; báo cáo chất lượng dữ liệu.
9	Phối hợp triển khai không gian dữ liệu chung, Từ điển dữ liệu và các tiêu chuẩn dữ liệu thống nhất của tỉnh khi được ban hành	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Dữ liệu tuân thủ từ điển/tiêu chuẩn dùng chung theo hướng dẫn.
10	Kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu; thực hiện “dữ liệu thay giấy tờ”, không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã khai thác được	Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm PVHCC	Công an xã; các cơ quan chuyên môn và đơn vị liên quan	2026 - 2030, thường xuyên	Thủ tục hành chính được giải quyết trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu; hồ sơ điện tử.

11	Phối hợp chuẩn hóa, làm sạch, gắn nhãn, ẩn danh dữ liệu thuộc danh mục phục vụ AI và Kho dữ liệu AI khi có hướng dẫn	Văn phòng HĐND&UBND	Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Bộ dữ liệu phục vụ AI theo yêu cầu/hướng dẫn.
12	Thực hiện sao lưu, dự phòng dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng và nền tảng số trọng yếu thuộc phạm vi quản lý	Các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý hệ thống, dữ liệu.	Văn phòng HĐND-UBND; Công an xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	Bản sao lưu; phương án dự phòng theo quy định.
13	Cung cấp thông tin, số liệu phục vụ đánh giá chất lượng dữ liệu theo yêu cầu của tỉnh; thực hiện khắc phục các tồn tại được chỉ ra	Văn phòng HĐND-UBND	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm từ 2026	Báo cáo tự rà soát; hồ sơ minh chứng; kết quả khắc phục.
14	Cung cấp, cập nhật dữ liệu mở theo danh mục và hướng dẫn; bảo đảm chất lượng, khả năng khai thác, tái sử dụng	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Bộ dữ liệu mở được cập nhật.
15	Phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về dữ liệu; cung cấp hồ sơ, thông tin khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu	Văn phòng HĐND-UBND	Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Hồ sơ, báo cáo phục vụ kiểm tra.
16	Tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận, khai thác các mô hình kinh doanh dựa trên dữ liệu, sàn giao dịch dữ liệu và các dịch vụ dữ liệu do cơ quan có thẩm quyền triển khai; phối hợp thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; doanh nghiệp; hợp tác xã và các đơn vị liên quan	2026 - 2030	Hoạt động/mô hình hỗ trợ doanh nghiệp; báo cáo kết quả.

17	Cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng về quản trị, phân tích, khai thác, chia sẻ, bảo vệ dữ liệu và trí tuệ nhân tạo	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Danh sách cán bộ được đào tạo; chứng nhận/chứng chỉ nếu có.
18	Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân	Công an xã	Văn phòng HĐND-UBND; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030	Phương án, giải pháp bảo đảm an toàn; hồ sơ kiểm tra.
19	Kiến tạo đầu mối, nâng cao năng lực và cơ chế phối hợp về an ninh mạng, an ninh dữ liệu, ứng cứu sự cố	Công an xã	Văn phòng HĐND-UBND; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Đầu mối phối hợp; kết quả tập huấn, ứng cứu sự cố.
20	Khai thác Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo phân quyền và khi được kết nối, cấp quyền khai thác, phục vụ cải cách thủ tục hành chính; thực hiện ‘dữ liệu thay giấy tờ’, ‘khai một lần, sử dụng nhiều lần’, dịch vụ công toàn trình	Trung tâm PVHCC	Văn phòng HĐND-UBND; Công an xã; các cơ quan chuyên môn	2026 - 2027	Hồ sơ thủ tục hành chính được khai thác, tái sử dụng dữ liệu.
21	Khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật	Công an xã	Văn phòng HĐND-UBND; các cơ quan, đơn vị liên quan	2027 - 2028	Báo cáo, sản phẩm khai thác dữ liệu theo thẩm quyền.
22	Xác định nhu cầu, đề xuất khai thác dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số, đổi mới sáng tạo và mô hình kinh doanh dựa trên dữ liệu	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND-UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội; các đơn vị liên quan	2028 - 2030	Danh mục nhu cầu/đề xuất khai thác dữ liệu.

23	Khai thác, quản trị, sử dụng dữ liệu lớn, dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung, dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn	Văn phòng HĐND-UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an xã; Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị liên quan	2028 - 2030 và các năm tiếp theo	Dữ liệu/sản phẩm ứng dụng AI phù hợp chức năng, nhiệm vụ.
----	---	------------------------	--	--	---